

CHỦ ĐỀ 5: THỂ GIỚI ĐỘNG VẬT

I. MỤC TIÊU- NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ:

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ 5: THỂ GIỚI ĐỘNG VẬT						Ghi chú có sự điều chỉnh
						N1: Bé yêu con vật nuôi trong GD.	N2: Bé yêu con vật nuôi trong GD.	N3: Bé với con vật sống dưới nước	N4: Bé với con vật sống dưới nước	N5: Bé với động vật sống trong rừng	N6: Bé với động vật sống trong rừng	
						25-30/11/2024	2-6/12/2024	9-13/12/2024	16-20/12/2024	23-27/12/2024	30/12-3/1/2025	
I. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT												
A. Phát triển vận động												
1. Thực hiện động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp												
1	Thực hiện đực các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng bụng và chân	Tập kết hợp 4 động tác thể dục sáng	Bài 5: "Thỏ con" - ĐT1: Hít vào thở ra - ĐT2: Thỏ vươn vai - ĐT2: Thỏ nhỏ củ cà rốt - ĐT3: Thỏ nhảy về chuồng	Lớp	Lớp học	CTTDS	CTTDS	CTTDS	CTTDS	CTTDS	CTTDS	
2. Thể hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu												
* Vận động: đi, chạy												
2	Giữ được thăng bằng trong vận động chạy thay đổi tốc độ nhanh chậm theo cô	+ Chạy đổi hướng	+ Chạy đổi hướng	Lớp	Lớp học	CTCCĐ						
* Vận động: tung, ném, bắt												
3	Thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném: Ném xa lên phía trước bằng 1 tay (tối	- Ném bóng về phía trước	- Ném xa lên phía trước bằng 1 tay (tối thiểu bằng 1,5 m)	Lớp	Lớp học	CTCCĐ						

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ5: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT						Ghi chú có sự điều chỉnh
						N1: Bé yêu con vật nuôi trong GD.	N2: Bé yêu con vật nuôi trong GD.	N3: Bé với con vật sống dưới nước	N4: Bé với con vật sống dưới nước	N5: Bé với động vật sống trong rừng	N6: Bé với động vật sống trong rừng	
						25-30/11/2024	2-6/12/2024	9-13/12/2024	16-20/12/2024	23-27/12/2024	30/12-3/1/2025	
	thiếu bằng 1,5 m)											
* Vận động: Bò, trườn												
4	Phối hợp tay chân, cơ thể trong khi bò trườn qua vật cản	Bò qua vật cản	Bò qua vật cản	Lớp	Lớp học			CTCCĐ				
		- Trườn qua vật cản	- Trườn qua vật cản	Lớp	Lớp học				CTCCĐ			
* Vận động: nhún, bật												
5	Giữ được thăng bằng khi thực hiện vận động bật xa	Bật xa 15cm	- Bật xa 15cm	Lớp	Lớp học							CTCCĐ
6	* Trò chơi vận động và trò chơi dân gian	+ Tổ chức chơi trò chơi vận động và trò chơi dân gian	Trò chơi Gà gáy vịt kêu	Lớp	Khu vận động	CTNT	KH					
			Trò chơi:- Con muỗi. - Ô tô và chim sẻ	Lớp	Khu vận động		CTNT	KH				
			Trò chơi:- Bắt chước tạo dáng	Lớp	Khu vận động			CTNT	KH			KH
			Trò chơi:- Chim bay cò bay. - Cáo ơi ngủ à.	Lớp	Khu vận động					CTNT		

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ5: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT						Ghi chú có sự điều chỉnh
						N1: Bé yêu con vật nuôi trong GD.	N2: Bé yêu con vật nuôi trong GD.	N3: Bé với con vật sống dưới nước	N4: Bé với con vật sống dưới nước	N5: Bé với động vật sống trong rừng	N6: Bé với động vật sống trong rừng	
						25-30/11/2024	2-6/12/2024	9-13/12/2024	16-20/12/2024	23-27/12/2024	30/12-3/1/2025	
			Trò chơi:- Thỏ nhảy.	Lớp	Khu vận động					CTNT		
			Trò chơi:- Con sóc.	Lớp	Khu vận động					CTNT		
			Trò chơi:- Bắt bướm.	Lớp	Khu vận động						CTNT	
7	Phát triển khả năng khéo léo phối hợp các khả năng thính giác để tham gia các trò chơi	Trò chơi TC: Bắt vịt	TCVĐ: Bắt vịt	Lớp	Lớp học	KH						
3. Thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay												
8	Vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện múa khéo	- Bé chơi với giấy, bóng, chai lọ, phấn, lá cây, cát, sỏi, nước...	Đóng cọc bàn gỗ	Nhóm	Lớp học		CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT	
		- Bé chơi với bóng...	Bé chơi với bóng(Chơi tự do)	Nhóm	Khu vận động			CTNT				
		- Bé chơi với chai lọ	Bé chơi với chai lọ(Chơi tự do)	Nhóm	Khu vận động		CTNT					
		- Bé chơi với giấy, bóng, chai lọ, phấn,	Bé chơi với chai nhựa (xoáy mở nắp chai to)	Lớp	Lớp học					CTCCĐ		

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ5: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT						Ghi chú có sự điều chỉnh
						N1: Bé yêu con vật nuôi trong GD.	N2: Bé yêu con vật nuôi trong GD.	N3: Bé với con vật sống dưới nước	N4: Bé với con vật sống dưới nước	N5: Bé với động vật sống trong rừng	N6: Bé với động vật sống trong rừng	
						25-30/11/2024	2-6/12/2024	9-13/12/2024	16-20/12/2024	23-27/12/2024	30/12-3/1/2025	
		Trẻ tập sử dụng bát thìa: - Sử dụng bát thìa trong giờ ăn - Trò chơi cho em ăn	Trẻ tập sử dụng bát thìa: - Sử dụng bát thìa trong giờ ăn - Trò chơi cho em ăn	Lớp	Lớp học	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT	
		Xếp bát thìa sau khi ăn	Tập xếp bát, thìa sau khi ăn	Lớp	Lớp học	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT	
		Chuẩn bị chiếu gối, đồ dùng để ngủ cùng cô	Chuẩn bị chỗ ngủ cùng cô	Lớp	Lớp học	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN	

II. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

1. Khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan

***Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật hiện tượng gần gũi**

12	Có khả năng nghe và nhận biết âm thanh của một tiếng kêu, đoán câu của một số con vật quen thuộc	Nghe tiếng kêu của một số con vật như gà, chó, mèo, lợn, bò	Nghe và đoán, bắt chước tiếng kêu của một số con vật như gà, vịt	Lớp	Lớp học	CTBC	CTBC					
			Nghe và đoán, bắt chước tiếng kêu của một số con vật như hổ sư tử...	Lớp	Lớp học					CTBC	CTBC	
			Nghe và đoán, bắt chước tiếng kêu của một số con vật như ếch, cá...	Lớp	Lớp học			CTBC	CTBC			

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ5: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT						Ghi chú có sự điều chỉnh
						N1: Bé yêu con vật nuôi trong GD.	N2: Bé yêu con vật nuôi trong GD.	N3: Bé với con vật sống dưới nước	N4: Bé với con vật sống dưới nước	N5: Bé với động vật sống trong rừng	N6: Bé với động vật sống trong rừng	
						25-30/11/2024	2-6/12/2024	9-13/12/2024	16-20/12/2024	23-27/12/2024	30/12-3/1/2025	
13	Có khả năng nghe và nhận biết âm thanh của một tiếng kêu, đoán câu của một số con vật quen thuộc	Đoán câu đố về một số con vật	Đoán câu đố về con vật: Con Gà, con chó con mèo...	Lớp	Lớp học	CTBC	CTBC					
			Đoán câu đố về con vật: Con cá, con tôm, con cua...	Lớp	Lớp học			CTBC	CTBC			
			Đoán câu đố về con vật: Con khi, con hổ con voi...	Lớp	Lớp học					CTBC	CTBC	
2. Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật, hiện tượng gần gũi												
*Nhận biết một số con vật quen thuộc												
14	- Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật, thức ăn của con vật quen thuộc	- Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của, con vật quen thuộc	Nhận biết con chó	Lớp	Lớp học	CTCCĐ						
			Nhận biết con gà, con vịt	Lớp	Lớp học		CTCCĐ					
			Nhận biết con cá	Lớp	Lớp học			CTCCĐ				
			Nhận biết con thỏ, con voi	Lớp	Lớp học						CTCCĐ	
*Nhận biết một số hoa, quả quen thuộc												
15	Biết sờ nắn đồ vật chơi để cảm nhận biết cứng, mềm, trơn, nhẵn, xù xì...	Biết nói, cảm nhận được vật cứng mềm....	Sờ nắn nhận biết vật cứng như khối gỗ, khối xốp xây dựng...	Lớp	Lớp học	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT	
*Nhận biết một số phương tiện giao thông quen thuộc												

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ5: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT						Ghi chú có sự điều chỉnh	
						N1: Bé yêu con vật nuôi trong GD.	N2: Bé yêu con vật nuôi trong GD.	N3: Bé với con vật sống dưới nước	N4: Bé với con vật sống dưới nước	N5: Bé với động vật sống trong rừng	N6: Bé với động vật sống trong rừng		
						25-30/11/2024	2-6/12/2024	9-13/12/2024	16-20/12/2024	23-27/12/2024	30/12-3/1/2025		
16	- Nói được tên gọi, đặc điểm nổi bật tác dụng ích lợi môi trường sống của 1 số con vật sống trong rừng...	- Tên gọi, đặc điểm nổi bật tác dụng ích lợi môi trường sống của 1 số con vật sống trong rừng...	Trò chuyện về con vật sống trong rừng	Lớp	Khu khám phá							CTNT	
17	Biết một số luật lệ khi tham gia các trò chơi giao thông.	Trẻ biết một số luật lệ khi tham gia các trò chơi giao thông.	TC: Ô tô và Chim sẻ	Lớp	Khu giao thông							CTNT	
*Nhận biết một số màu cơ bản, kích thước, hình dạng, số lượng													
18	- Trẻ nhận biết phân biệt được hình tròn, hình vuông, biết sử dụng hình trong một số trò chơi.	- Trẻ nhận biết phân biệt được hình tròn, hình vuông, biết sử dụng hình trong một số trò chơi.	Nhận biết hình vuông	Lớp	Lớp học							CTCCĐ	
19	- Chỉ / nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ / vàng / xanh theo yêu cầu	- Chỉ / nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ / vàng / xanh theo yêu cầu	Nhận biết màu đỏ	Lớp	Lớp học							CTCCĐ	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ5: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT						Ghi chú có sự điều chỉnh
						N1: Bé yêu con vật nuôi trong GD.	N2: Bé yêu con vật nuôi trong GD.	N3: Bé với con vật sống dưới nước	N4: Bé với con vật sống dưới nước	N5: Bé với động vật sống trong rừng	N6: Bé với động vật sống trong rừng	
						25-30/11/2024	2-6/12/2024	9-13/12/2024	16-20/12/2024	23-27/12/2024	30/12-3/1/2025	
20	- Chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/theo yêu cầu	- Nhận biết, phân biệt con vật to - nhỏ	- Quan sát, nhận biết, phân biệt con vật to - nhỏ	Lớp	Lớp học	CTTYT	CTTYT	CTTYT				
21	- Trẻ nhận biết phân biệt, chọn được ,biết chỉ , nói đúng số lượng một - nhiều của nhóm đối tượng	- Trẻ nhận biết phân biệt, chọn được ,biết chỉ , nói đúng số lượng một - nhiều của nhóm đối tượng	Quan sát, nhận biết, phân biệt một và nhiều (con vật)	Lớp	Lớp học	CTTYT		CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT	
22	Có thể đếm vẹt từ 1-6	Đếm vẹt đến 4	Đếm vẹt đến 4	Lớp	Lớp học	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT	
III. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ												
A. Nghe hiểu lời nói												
23	Nghe hiểu được các nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	Nghe hiểu được các nội dung truyện ngắn đơn giản	Truyện:Cô vịt tốt bụng	Lớp	Lớp học		CTCCĐ					
			Truyện" Quả trứng	Lớp	Lớp học	CTCCĐ						
			Truyện:Cá và chim	Lớp	Lớp học			CTCCĐ				
			Truyện: Thỏ con không vâng lời	Lớp	Lớp học					CTCCĐ		
			Truyện:Sẻ con	Lớp	Lớp học					CTBC	CTBC	

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ5: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT						Ghi chú có sự điều chỉnh
						N1: Bé yêu con vật nuôi trong GD.	N2: Bé yêu con vật nuôi trong GD.	N3: Bé với con vật sống dưới nước	N4: Bé với con vật sống dưới nước	N5: Bé với động vật sống trong rừng	N6: Bé với động vật sống trong rừng	
						25-30/11/2024	2-6/12/2024	9-13/12/2024	16-20/12/2024	23-27/12/2024	30/12-3/1/2025	
24	Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, câu đố...	Nghe hiểu được các nội dung bài thơ, ca dao, câu đố theo chủ đề	Đàn gà con, Kể cho bé nghe, 'Con kiến mà leo cành đa, Con vỏi con voi, Con mèo mà trèo cây cau, Câu đố về con lợn, chó, con cua ...	Lớp	Lớp học		CTBC	CTBC	CTBC	CTBC	CTBC	
B. Nghe và nhắc lại các âm và các tiếng, và các câu												
25	Đọc được các bài thơ, đồng dao, ca dao, trong chủ đề Đọc và tập phát âm rõ tiếng .	Đọc các đoạn thơ, bài thơ, ca dao, đồng dao	Thơ: Gà gáy	Lớp	Lớp học		CTBC					
			Thơ: Con voi	Lớp	Lớp học					CTCCĐ		
			Thơ: Con cá vàng	Lớp	Lớp học				CTCCĐ			
* Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp												
26	Biết sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau:+ Chào hỏi, trò chuyện+ Bày tỏ nhu cầu câu bản thân+ Hỏi về các vấn đề quan tâm như: "Con gì đây?"; "Cái gì đây?";...	Trẻ nghe, nói hiểu được các từ chỉ con vật: con chó, con mèo, con cua, con cá... đặc điểm, hoạt động của các con vật... quen thuộc trong giao tiếp.	Trẻ Qs, NBTN được con vật sống dưới nước	Lớp	Khu chăm sóc				CTNT			
			Trẻ Qs, NBTN được thức ăn của con thỏ	Lớp	Khu chăm sóc				CTNT			
			Trẻ QS, NBTN được đặc điểm của con cá	Lớp	Khu chăm sóc		CTNT					
			Trẻ QS, NBTN được đặc điểm của con gà	Lớp	Khu chăm sóc	CTNT						

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ5: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT						Ghi chú có sự điều chỉnh
						N1: Bé yêu con vật nuôi trong GD.	N2: Bé yêu con vật nuôi trong GD.	N3: Bé với con vật sống dưới nước	N4: Bé với con vật sống dưới nước	N5: Bé với động vật sống trong rừng	N6: Bé với động vật sống trong rừng	
						25-30/11/2024	2-6/12/2024	9-13/12/2024	16-20/12/2024	23-27/12/2024	30/12-3/1/2025	
			Trẻ Qs, NBTN được tiếng kêu của con chó.	Lớp	Khu chăm sóc		CTNT					
27	+ Trẻ nghe, nói hiểu được các từ chỉ con vật: con chó, con mèo, con cua, con cá, đặc điểm, hoạt động của các con vật quen thuộc trong giao tiếp.	- Nghe nói các từ chỉ tên gọi của con vật	Nhận biết TN: Con Mèo	Lớp	Lớp học		CTCCĐ					
			Nhận biết TN: Con gà trống	Lớp	Lớp học	CTBC						
			Nhận biết TN: Con cá	Lớp	Lớp học			CTCCĐ				
			Nhận biết TN: Con thỏ	Lớp	Lớp học					CTCCĐ		
IV. GIÁO DỤC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ												
1. Phát triển tình cảm												
*Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc												
28	- Biểu lộ sự thân thiện với một số con vật quen thuộc, gần gũi, bắt chước tiếng kêu, gọi.	Hướng dẫn chơi trò chơi nghe tiếng kêu đoán tên con vật	- Chơi trò chơi Con muỗi	Lớp	Khu vận động	CTNT						
			- Nghe tiếng kêu đoán tên con vật	Lớp	Khu vận động		CTNT					
			Trò chơi: Gà gáy, vịt kêu	Lớp	Khu vận động		CTNT					
			Trò chơi - Con voi	Lớp	Khu vận động					CTNT		
2. Phát triển kỹ năng xã hội												

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ5: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT						Ghi chú có sự điều chỉnh
						N1: Bé yêu con vật nuôi trong GD.	N2: Bé yêu con vật nuôi trong GD.	N3: Bé với con vật sống dưới nước	N4: Bé với con vật sống dưới nước	N5: Bé với động vật sống trong rừng	N6: Bé với động vật sống trong rừng	
						25-30/11/2024	2-6/12/2024	9-13/12/2024	16-20/12/2024	23-27/12/2024	30/12-3/1/2025	
* Mọi quan hệ tích cực với con người và sự vật gần gũi												
29	Biết mối liên hệ các con vật , cây trồng với môi trường sống	Trẻ biết thể hiện tình cảm của mình đối với 1 số con vật xung quanh trẻ...	Quan sát con gà trống	Nhóm	Khu khám phá	CTNT						
			Quan sát con chó	Nhóm	Khu khám phá		CTNT					
			Quan sát con cua	Nhóm	Khu khám phá				CTNT			
			Quan sát con voi	Nhóm	Khu khám phá						CTNT	
			Quan sát con thỏ	Nhóm	Khu khám phá					CTNT		
			Quan sát con cá vàng	Nhóm	Khu khám phá			CTNT				
3. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ												
30	Thích nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ	Thích nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau theo chủ đề	Gà trống thổi kèn(N1) Chị em nâu và em bé(N2) Cò lả(N3) Chú thỏ con(N5) Đố bạn(N4) Lý con sáo(N6)	Lớp	Lớp học	KH	KH	KH	KH	KH		

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ5: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT						Ghi chú có sự điều chỉnh
						N1: Bé yêu con vật nuôi trong GD.	N2: Bé yêu con vật nuôi trong GD.	N3: Bé với con vật sống dưới nước	N4: Bé với con vật sống dưới nước	N5: Bé với động vật sống trong rừng	N6: Bé với động vật sống trong rừng	
						25-30/11/2024	2-6/12/2024	9-13/12/2024	16-20/12/2024	23-27/12/2024	30/12-3/1/2025	
31	- Biết hát và vận động đơn giản, theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc	- Biết hát một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc phù hợp chủ đề	+ Dạy trẻ kỹ năng ca hát: Chú mèo	Lớp	Lớp học	CTCCĐ						
			+ Dạy trẻ: Kỹ năng ca hát:Ếch ộp	Lớp	Lớp học			CTCCĐ				
			+ Dạy trẻ: Kỹ năng ca hát: Voi làm xiếc	Lớp	Lớp học					CTCCĐ		
			+ Dạy trẻ : Kỹ năng ca hát: Con gà trống	Lớp	Lớp học	CTBC						
			+Dạy trẻ: Kỹ năng ca hát: Rửa mặt như mèo	Lớp	Lớp học			CTCCĐ				
			- Dạy trẻ KNVD: Một con vịt	Lớp	Lớp học					CTCCĐ		
32	Biết chơi các trò chơi âm nhạc đơn giản	Biết chơi một số trò chơi âm nhạc đơn giản	Gà gáy- vịt kêu(N1,2), Hát theo hình vẽ(N3,4), Lắng nghe tìm đồ vật(N5)	Lớp	Lớp học	KH	KH	KH	KH	KH	KH	
33	- Thích tô màu, vẽ, nặn, xé xếp hình, xem tranh (cầm bút	- Di màu tranh	- Di màu con thỏ	Lớp	Lớp học					CTCCĐ		
			- Di màu con voi	Lớp	Lớp học							CTCCĐ

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ5: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT						Ghi chú có sự điều chỉnh	
						N1: Bé yêu con vật nuôi trong GD.	N2: Bé yêu con vật nuôi trong GD.	N3: Bé với con vật sống dưới nước	N4: Bé với con vật sống dưới nước	N5: Bé với động vật sống trong rừng	N6: Bé với động vật sống trong rừng		
						25-30/11/2024	2-6/12/2024	9-13/12/2024	16-20/12/2024	23-27/12/2024	30/12-3/1/2025		
	di màu, vẽ nguệch ngoạc)		- Di màu con cá	Lớp	Lớp học			CTCCĐ					
			- Di màu con gà con	Lớp	Lớp học	CTCCĐ							
			Vẽ các nét khác nhau	Vẽ con thỏ	Lớp	Khu sáng tạo					CTNT		
				Vẽ con cá	Lớp	Khu sáng tạo				CTNT			
				Vẽ tổ chim(Chơi tự do)	Lớp	Khu sáng tạo						CTNT	
Cộng tổng số nội dung hoạt động phân bổ vào chủ đề nhánh.	Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề					28	28	28	27	27	27		
	Trong đó: - Chơi tập đón trẻ					1	1	1	1	1	1		
	- Chơi tập thể dục sáng					1	1	1	1	1	1		
	- Chơi tập theo ý thích					6	6	7	6	6	6		
	- Chơi tập ngoài trời					5	5	5	5	5	5		
	- Vệ sinh-ăn ngủ					3	3	3	3	3	3		
	Kết hợp					3	3	3	3	2	2		
	- Chơi tập buổi chiều					4	4	3	3	4	4		

TT	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Mạng hoạt động chủ đề	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT						Ghi chú có sự điều chỉnh
						N1: Bé yêu con vật nuôi trong GD.	N2: Bé yêu con vật nuôi trong GD.	N3: Bé với con vật sống dưới nước	N4: Bé với con vật sống dưới nước	N5: Bé với động vật sống trong rừng	N6: Bé với động vật sống trong rừng	
						25-30/11/2024	2-6/12/2024	9-13/12/2024	16-20/12/2024	23-27/12/2024	30/12-3/1/2025	
			'- Hoạt động bổ trợ			0	0	0	0	0	0	
			Tuyên truyền			0	0	0	0	0	0	
			- Hoạt động học			5	5	5	5	5	5	
		Chia cụ thể vào HD CTCCD	<i>Chia ra: + Giờ thể chất</i>			<i>1</i>	<i>1</i>	<i>1</i>	<i>1</i>	<i>1</i>	<i>1</i>	
			<i>+ Giờ nhận thức</i>			<i>1</i>	<i>1</i>	<i>1</i>	<i>1</i>	<i>1</i>	<i>1</i>	
			<i>+ Giờ ngôn ngữ</i>			<i>1</i>	<i>2</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	
			<i>+ Giờ TCKNXH&TM</i>			<i>2</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>1</i>	

II. DỰ KIẾN NHÁNH THEO CHỦ ĐỀ: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT

Tên chủ đề	Thời gian thực hiện	Người thực hiện
Nhánh1: Bé yêu con vật nuôi trong gia đình	1 tuần từ 25/11- 29/11/2024	Nguyễn Thị Hoa
Nhánh2: Bé yêu con vật nuôi trong gia đình	1 tuần từ 02/12- 06/12/2024	Nguyễn Thị Hồng Nguyệt
Nhánh3: Bé với con vật sống dưới nước	1 tuần từ 09/12- 13/12/2024	Nguyễn Thị Thúy Lan
Nhánh4: Bé với con vật sống dưới nước	1 tuần từ 16/12- 20/12/2024	Nguyễn Thị Hoa
Nhánh5: Bé với động vật sống trong rừng	1 tuần từ 23/12- 27/12/2024	Nguyễn Thị Hồng Nguyệt
Nhánh6: Bé với động vật sống trong rừng	1 tuần từ 30/12/2024- 03/01/2025	Nguyễn Thị Thúy Lan

III. CHUẨN BỊ

Nhánh Chuẩn bị	Nhánh 1,2 Bé yêu con vật nuôi trong gia đình	Nhánh 3,4 Bé với con vật sống dưới nước	Nhánh 5,6 Bé với động vật sống trong rừng
Giáo viên	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ theo chủ đề, lựa chọn nội dung giáo dục phù hợp, nghiên cứu tài liệu về chủ đề: Thế giới động vật - Trang trí lớp tạo môi trường mở theo chủ đề - Chuẩn bị đồ dùng, nguyên học liệu (keo, kéo, các loại giấy, hạt hạt...) đồ dùng vệ sinh ăn ngủ phù hợp chủ đề - Tranh ảnh giới thiệu về chủ đề: Thế giới động vật - Tuyên truyền với phụ huynh và cộng đồng về nội dung chương trình chăm sóc giáo dục trẻ và các hoạt động của nhà trường. 		
	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ về tên gọi, đặc điểm, lợi ích một số vật nuôi trong gia đình - Trang trí,tô màu con gà, con chó, con mèo... - Tuyên truyền với phụ huynh về chủ đề bé học 	<ul style="list-style-type: none"> Trò chuyện với trẻ về tên gọi, đặc điểm, lợi ích một số vậ con vật sống dưới nước - Trang trí lớp học theo chủ đề - Tuyên truyền với phụ huynh cho trẻ mặc trang phục phù hợp thời tiết. 	<ul style="list-style-type: none"> Trò chuyện với trẻ về tên gọi, đặc điểm, lợi ích một số con vật sống trong rừng - Trang trí lớp học theo chủ đề - Tuyên truyền với phụ huynh cho trẻ ăn đủ chất, ăn theo định lượng, cân đối các nhóm dinh dưỡng
Nhà trường	<ul style="list-style-type: none"> - Duyệt kế hoạch của giáo viên đúng thời gian - Trang bị một số loại tranh to theo chủ đề, một số đồ dùng phát sinh theo chủ đề tạo điều kiện thuận lợi cho cô và trẻ hoạt động - Chuẩn bị kế hoạch và triển khai các hoạt động phù hợp chủ đề - Trang thiết bị ngoài trời phong phú để kích thích các hoạt động khác nhau của trẻ. - Tạo môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn cho trẻ. 		
Phụ huynh	<ul style="list-style-type: none"> - Sưu tầm 1 số nguyên học liệu phù hợp về chủ đề và những hoạt động của trẻ: Sách, báo, lịch cũ, hộp giấy, chai lọ nhựa, vải, giấy màu... - Thường xuyên trao đổi với giáo viên chủ nhiệm về tình hình của con em mình và tích cực phối hợp cùng cô ôn luyện kiến thức cho con. 		

	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ về một số con vật nuôi gần gũi với trẻ - Kết hợp cùng cô giáo, kích lệ động viên trẻ.
Trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Cùng cô tạo môi trường cho chủ đề. - Giữ gìn vệ sinh thân thể, ăn ngủ điều độ, đúng giờ để đảm bảo tham gia các hoạt động. - Chuẩn bị tâm thế tốt hứng thú tham gia vào các hoạt động.

IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1	Đón trẻ	Chung:	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ vào lớp dạy trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định có sự giúp đỡ của người lớn . - Trò chuyện với trẻ tên gọi đặc điểm, môi trường sống, tiếng kêu, tác dụng ích lợi , cách chăm sóc và bảo vệ 1 số con vật... - Nghe các bài hát, thơ ca, hò vè, câu đố về chủ đề. - Cho trẻ chơi tự do 					
		Nhánh 1,2	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ biết đội mũ khi ra nắng, đi giày dép với sự giúp đỡ của người lớn - Nghe hát: Chú mèo con, con gà trống, một con vịt... 					
		Nhánh 3,4	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ về tên gọi, đặc điểm, lợi ích một số vậ con vật sống dưới nước - Nghe hát: Con cá vàng, ếch ộp... 					
		Nhánh 5,6	<ul style="list-style-type: none"> - - Trò chuyện với trẻ về tên gọi, đặc điểm, lợi ích một số vậ con vật sống trong rừng - Nghe hát: Đố bạn, Chú thỏ con... 					
2	Thể dục sáng		<ul style="list-style-type: none"> * Khởi động: Cô cho trẻ đi vòng tròn, đi các kiểu đi, chạy nhanh, chậm, chuyển đội hình 3 hàng dọc, dẫn hàng. * Trọng động: Bài 5: "Thỏ con" - ĐT1: Hít vào thở ra 					

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			<p>- ĐT2: Thỏ vươn vai</p> <p>- ĐT3: Thỏ nhỏ củ cà rốt</p> <p>- ĐT4: Thỏ nhảy về chuồng</p> <p>*Trò chơi: Nghe tiếng kêu đoán tên con vật, Bắt chước tiếng kêu của các con vật(N1), Ô tô và chim sẻ, Gà gáy vịt kêu(N2) Bắt chước tạo dáng, Con bộ dừ (N3), Chim bay cò bay, Cáo ơi ngủ à(N4), Thỏ nhảy, Con sóc(N5), Bắt bướm, Con voi(N6)</p> <p>- Hội tĩnh: Trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng</p>					
3	Hoạt động học	Nhánh 1 Động vật sống trong gia đình	Ngày 25/11 LVPT: PTTC Đề tài: TDKN “Chạy đổi hướng”	Ngày 26/11 LVPT: TCXH&TM Đề tài: Dạy KNCH “Chú mèo”	Ngày 27/11 LVPT: PTNN Đề tài: Truyện “Quả trứng”	Ngày 28/11 LVPT: TCXH&TM Đề tài: “Di màu con gà con”	Ngày 29/11 LVPT: PTNT Đề tài: NB “Con chó”	
		Nhánh 2 Động vật sống trong gia đình	Ngày 02/12 LVPT:PTTC Đề tài: TDKN “Ném xa lên phía trước bằng 1 tay (tối thiểu bằng 1,5 m)”	Ngày 03/12 LVPT: TCXH&TM Đề tài: Dạy KNCH “Rửa mặt như mèo”	Ngày 04/12 LVPT: PTNN Đề tài: Truyện “Cô vịt tốt bụng”	Ngày 05/12 LVPT: PTNT Đề tài: Nhận biết “Con gà, con vịt”	Ngày 06/12 LVPT: PTNN Đề tài: NBTN “Con mèo”	
		Nhánh 3 Động vật sống dưới nước	Ngày 09/12 LVPT: PTTC	Ngày 10/12 LVPT: PTTCKNXH&TM	Ngày 11/12 LVPT: PTNN Đề tài: Truyện “ Cá và chim”	Ngày 12/12 LVPT: PTNT	Ngày 13/12 LVPT:TCXH&TM	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			Đề tài: TDKN “Bò qua vật cản”	Đề tài: Dạy KNVĐ “Ếch ộp”		Đề tài: Nhận biết “ Con cá, con cua”	Đề tài: “Di màu con cá”	
	Nhánh 4	Động vật sống dưới nước	Ngày 16/12 LVPT: PTTC Đề tài: TDKN “Trườn qua vật cản”	Ngày 17/12 LVPT: TCXHKN&TM Đề tài: Dạy KNVĐ “Một con vịt”	Ngày 18/12 LVPT: PTNN Đề tài: NBTN Con cá	Ngày 19/12 LVPT: PTNT Đề tài: Nhận biết màu đỏ	Ngày 20/12 LVPT:PTNN Đề tài: Dạy thơ “Con cá vàng”	
	Nhánh 5	Động vật sống trong rừng	Ngày 23/12 LVPT:PTTC Đề tài: “ Xoáy mở nắp chai to”	Ngày 24/12 LVPT:PTNN Đề tài: Kể chuyện “Thỏ con không vâng lời”	Ngày 25/12 LVPT: TCKNXH&T M Đề tài: KNCH “Voi làm xiếc”	Ngày 26/12 LVPT: PTNT Đề tài: Nhận biết “ Hình vuông”	Ngày 27/12 LVPT: PTTCXH&TM Đề tài: Di màu con thỏ	
	Nhánh 6	Động vật sống trong rừng	Ngày 30/12 LVPT: PTTC Đề tài: TDKN “Bật xa 15cm”	Ngày 31/12 LVPT: PTNN Đề tài: Nhận biết tập nói “Con thỏ”	Ngày 01/01 LVPT:PTNT Đề tài: Nhận biết “Con thỏ, con voi”	Ngày 02/01 LVPT:PTNN Đề tài: dạy thơ “ Con voi”	Ngày 03/01 LVPT: PTTCXH&TM Đề tài: Di màu con voi	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
4	Hoạt động ngoài trời	Nhánh 1	<ul style="list-style-type: none"> - QS: Con gà trống - TCVD: Con muỗi - Chơi tự do trong khu khám phá, khu sáng tạo. 	<ul style="list-style-type: none"> - TCVD: Gà gáy vịt kêu - Quan sát, nhận biết, phân biệt con vật to - nhỏ - Chơi tự do trong khu vận động, khám phá 	<ul style="list-style-type: none"> - QS: Bầu trời - TCVD: Con muỗi - Chơi tự do trong khu vận động, khu sáng tạo. 	<ul style="list-style-type: none"> - TCVD: Gà gáy vịt kêu - QS NBTN con gà - Chơi tự do trong khu vận động, khám phá 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát thời tiết - TCVD: Con muỗi - Chơi tự do(Bỏ rác vào thùng) 	
		Nhánh 2	<ul style="list-style-type: none"> - TCVD: Ô tô và chim sẻ - Quan sát, nhận biết, phân biệt con vật to - nhỏ - Chơi tự do trong khu vận động, khám phá 	<ul style="list-style-type: none"> -TCVD: Ô tô và chim sẻ - NBTN tiếng kêu của con chó - Chơi tự do trong khu khám phá, khu sáng tạo. 	<ul style="list-style-type: none"> -TCVD: Gà gáy vịt kêu - QS: Thời tiết - TCVD: Éch ộp - Chơi tự do trong khu vận động, khám phá 	<ul style="list-style-type: none"> -TCVD: Gà gáy vịt kêu - Quan sát con chó. - Chơi tự do trong khu khám phá, khu sáng tạo. 	<ul style="list-style-type: none"> - QS: Thời tiết - TCVD: Gà mẹ và gà con - Chơi tự do với chai lọ 	
		Nhánh 3	<ul style="list-style-type: none"> - TCVD: Bắt chước tạo dáng con vật - QS bầu trời - Chơi tự do trong khu 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát, NBTN đặc điểm của con cá. - TCVD: Bắt chước tạo dáng con vật 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe tiếng kêu đoán tên con vật - TCVD: Con bọ rùa - Chơi tự do trong khu khám 	<ul style="list-style-type: none"> - TCVD: Con bọ rùa - Quan sát con cá vàng. - Chơi tự do trong khu vận động, khám phá 	<ul style="list-style-type: none"> - QS: Thời tiết - TCVD: Bắt chước tạo dáng con vật - Chơi tự do Bé chơi với bóng 	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			khám phá, khu sáng tạo.	- Chơi tự do trong khu vận động, khám phá	phá, khu sáng tạo.			
		Nhánh 4	- TCVĐ: Chim bay cò bay - Vẽ con cua - Chơi tự do trong khu vận động, khám phá	- Quan sát con cua - TCVĐ: Chim bay cò bay - Chơi tự do trong khu khám phá, khu sáng tạo.	- QS bầu trời - TCVĐ: Cáo ơi ngủ à - Chơi tự do trong khu vận động, khám phá	- TCVĐ: Cáo ơi ngủ à - QS, NBTN con vật sống dưới nước. - Chơi tự do trong khu khám phá, khu sáng tạo.	- QS: Thời tiết - TCVĐ: Cáo ơi ngủ à - Chơi tự do Vẽ con cá	
		Nhánh 5	- TCVĐ: Con sóc - QS bầu trời - Chơi tự do trong khu khám phá, khu sáng tạo.	- NB thức ăn của con thỏ - TCVĐ: Thỏ nhảy - Chơi tự do trong khu vận động, khám phá	- Đọc câu đố về con voi - TCVĐ: Thỏ nhảy - Chơi tự do trong khu khám phá, khu sáng tạo.	- TCVĐ: Thỏ nhảy - Quan sát con thỏ. - Chơi tự do trong khu vận động, khám phá	- QS: Thời tiết - TCVĐ: Con bọ rùa - Chơi tự do Vẽ con thỏ	
		Nhánh 6	- TCVĐ: Bắt bướm - Quan sát: thời tiết	TC về con vật sống trong rừng - TCVĐ: Bắt bướm	- Đọc đồng dao: Con kiến mà leo cành đa	- TCVĐ: Bắt bướm - Quan sát tranh con voi.	- QS: Thời tiết - TCVĐ: Con voi	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			- Chơi tự do trong khu vận động, khám phá	- Chơi tự do trong khu vận động, khám phá	- TCVD: Con voi - Chơi tự do trong khu vận động, khám phá	- Chơi tự do trong khu vận động, khám phá	- Chơi tự do Vẽ tổ chim	
5	Vệ sinh ,ăn, ngủ		<ul style="list-style-type: none"> - Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau - Cô rửa tay, rửa mặt cho trẻ. Trẻ biết xếp hàng chờ đến lượt, rửa theo bàn. - Cho trẻ hát: Mời bạn ăn - Cô chia cơm canh cho trẻ. Giới thiệu món ăn cho trẻ - Cho trẻ ăn: Cô động viên, tập cho trẻ xúc cơm - Hướng dẫn trẻ xúc miệng nước muối sạch sẽ, lau miệng cho trẻ. - Cô mở nhạc dân ca nhẹ nhàng cho trẻ nghe. 					
6	Hoạt động chiều	Nhánh 1	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe và đoán, bắt chước tiếng kêu của một số con vật như gà, vịt - Nêu gương cuối ngày . - Trả trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Đoán câu đố về con vật: Con Gà, con chó con mèo... Nhận biết con gà - Nêu gương cuối ngày . - Trả trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Kể lại đoạn truyện, kết hợp tranh, ảnh minh họa có sự gợi ý của cô như: truyện Quả trứng - Nêu gương cuối ngày . - Trả trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Chơi trò chơi bắt chước tiếng kêu của các con vật - Nêu gương cuối ngày . - Trả trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Liên hoan văn nghệ - Nêu gương cuối tuần - Trả trẻ 	

TT	Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
	Nhánh 2	- Nghe và đoán, bắt chước tiếng kêu của một số con vật như chó, mèo - Nêu gương cuối ngày . - Trả trẻ	- Đoán câu đố về con vật: Con Gà, con vịt - Nêu gương cuối ngày . - Trả trẻ	- Trò chơi: Gà gáy, vịt kêu - Thơ: Gà gáy - Nêu gương cuối ngày . - Trả trẻ	- Nhận biết con chó, con mèo - Nêu gương cuối ngày . - Trả trẻ	- Liên hoan văn nghệ - Nêu gương cuối tuần - Trả trẻ	
	Nhánh 3	- Trò chơi chiếc túi kỳ diệu, cô cất đồ vật trẻ vừa quan sát, trẻ đi tìm - Nêu gương cuối ngày . - Trả trẻ	- Đoán câu đố về con vật: Con chó, con mèo... - Nêu gương cuối ngày . - Trả trẻ	- Nghe và đoán, bắt chước tiếng kêu của một số con vật như gà, vịt, chó, mèo, lợn, chim, bò... - Nêu gương cuối ngày . - Trả trẻ	- Ôn các bài thơ trong chủ đề - Nêu gương cuối ngày . - Trả trẻ	- Liên hoan văn nghệ - Nêu gương cuối tuần - Trả trẻ	
	Nhánh 4	- Nghe và đoán, bắt chước tiếng kêu của một số con vật như gà, bò... - Trả trẻ	- Đoán câu đố về con vật: Con lợn, con chó - Nêu gương cuối ngày . - Trả trẻ	- Trò chơi chiếc túi kỳ diệu, cô cất đồ vật trẻ vừa quan sát, trẻ đi tìm - Nêu gương cuối ngày .	- Nhận biết con cá, con cua - Nêu gương cuối ngày . - Trả trẻ	- Liên hoan văn nghệ - Nêu gương cuối tuần - Trả trẻ	

TT	Hoạt động		Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
			- Nêu gương cuối ngày . - Trả trẻ		- Trả trẻ			
		Nhánh 5	- Nghe và đoán, bắt chước tiếng kêu của một số con vật như bò, lợn... - Nêu gương cuối ngày . - Trả trẻ	- Nhận biết con thỏ - Nêu gương cuối ngày . - Trả trẻ	- Truyện: Sẻ con - Nêu gương cuối ngày . - Trả trẻ	- Kể lại đoạn truyện, kết hợp tranh, ảnh minh họa có sự gợi ý của cô như: truyện Thỏ con không vâng lời - Nêu gương cuối ngày . - Trả trẻ	- Liên hoan văn nghệ - Nêu gương cuối tuần - Trả trẻ	
		Nhánh 6	- Nghe và đoán, bắt chước tiếng kêu của một số con vật như gà, vịt, - Nêu gương cuối ngày . - Trả trẻ	- Truyện Sẻ con - Nêu gương cuối ngày . - Trả trẻ	- Kể lại đoạn truyện, kết hợp tranh, ảnh minh họa có sự gợi ý của cô như: truyện Thỏ con không vâng lời - Nêu gương cuối ngày . - Trả trẻ	- Dạy trẻ : Kỹ năng ca hát: Con gà trống - Nêu gương cuối ngày . - Trả trẻ	- Liên hoan văn nghệ - Nêu gương cuối tuần - Trả trẻ	

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC THEO CHỦ ĐỀ: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT

Tên góc chơi	Mục đích- yêu cầu	Nội dung hoạt động	Chuẩn bị - Hướng dẫn	N1	N2	N3	N4	N5	N6	
Góc vận động	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chơi các trò chơi vận động - Trẻ biết chơi các trò chơi dân gian 	- Ném bóng vào đích	<p>*CB:- Đồ chơi đóng cọc, luồn dây, đóng cúc,...</p> <p>- Những bàn chân gắn lên xốp để cho trẻ đi</p> <p>*HD: - Cô giới thiệu chủ đề và nội dung chính trong chủ đề</p> <p>- Cô hướng dẫn cách chơi</p> <p>- Trẻ về góc chơi</p> <p>- Cô giúp trẻ khi cần thiết</p>		x			x		
		- Đi theo bàn chân				x				x
		- Chơi các trò chơi dân gian: nu na nu nống, chi chi chành chành...		x	x	x	x	x	x	
		-Đi trên bục		X						
		- Chơi đóng cọc, đóng cúc				x			x	
		- Chơi luồn dây, khâu giày, cài cúc áo . Chơi với giấy, với bóng						x		
Góc hoạt động với đồ vật	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết nhận biết phân biệt màu đỏ, vàng - Trẻ biết xếp chồng, chơi với đồ vật,.. 	- Xếp sát cạnh thành một vườn rau	<p>*CB: Cây xanh, cây quả, gạch, vòng, bóng, lồng hộp,...</p> <p>- Vòng hạt, dây, hoa</p> <p>- Đồ chơi lắp ghép</p>	x	x	x	x	x	x	
		- Chơi với lồng hộp		x	x			x		
		- Chơi với vòng			x	x		x	x	
		- Chơi khâu hạt, vòng		x				x		

		- Chơi ghép hình	*HD: - Cô giới thiệu chủ đề và nội dung chính trong chủ đề - Cô hướng dẫn cách chơi - Trẻ về góc chơi - Cô giúp trẻ khi cần thiết			X	X		X
		-Chơi xếp vườn hoa				X	X		X
		- Chọn hình, màu cho đúng		X	X	X	X	X	X
Góc thao tác vai	- Trẻ biết chơi theo nhóm - Không tranh giành đồ chơi của bạn - Có kỹ năng tự tin, mạnh dạn trong giao tiếp	- Chơi nấu ăn: nấu các món ăn quen thuộc hàng ngày	*CB:- Trang phục nấu ăn, tạp dề, dụng cụ nấu ăn, đồ chơi búp em, đồ chơi bán hàng - Rau, hoa quả các loại, một số thực phẩm - Các loại hoa, cây xanh, cây hoa, bánh, đồ chơi trong trường lớp *HD: - Cô giới thiệu chủ đề và nội dung chính trong chủ đề - Cô hướng dẫn cách chơi - Trẻ về góc chơi - Cô giúp trẻ khi cần thiết	X	X	X	X	X	X
		- Chơi bán hàng: bán hoa quả, con vật, tôm, cua cá, thức ăn gia súc, gia cầm...		X	X	X	X	X	X
		- Chơi búp em, cho em ăn		X	X			X	
		- Trẻ di màu bức tranh theo chủ đề - Hát các bài hát theo chủ đề - Trẻ mở sách xem tranh truyện		X	X	X	X	X	X

Góc nghệ thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết di màu bức tranh, xé vụn dán bồi tranh,... - Biết mở sách, xem tranh - Trẻ biết chơi với các nhạc cụ âm nhạc: trống, sắc xô,.. - Trẻ biết hát, vận động bài hát theo chủ đề 	Trang trí các con vật. - Tô màu, vẽ ,nặn, xé dán các con vật...	<ul style="list-style-type: none"> *CB: - Tranh rỗng theo chủ đề, sếp màu, màu nước, giấy màu, keo dán,... - Các dụng cụ âm nhạc: trống, sắc xô,... - Tranh truyện *HD: - Cô giới thiệu chủ đề và nội dung chính trong chủ đề - Cô hướng dẫn cách chơi - Trẻ về góc chơi - Cô giúp trẻ khi cần thiết 	x	x	x	x	x	x
-----------------------	---	--	---	---	---	---	---	---	---

Người duyệt

Người soạn